

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày 05-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Mạnh Dũng.

Bà Liễu Thị Kim Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Hà Thu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lâm Văn Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đàm Văn T, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1996 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn H và bà Bàn Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính và trách nhiệm hình sự; bị bắt tạm giam từ ngày 16/6/2022 đến nay. Có mặt.

2. Lý Hoàng T, sinh ngày 13 tháng 3 năm 1996 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn C và bà Triệu Thị P; vợ Luân Thị S và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính và trách nhiệm hình sự; bị bắt tạm giam từ ngày 16/6/2022 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Đàm Văn T: Ông Chu Thế V - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn.

Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Hoàng T:* Ông Bế Quang H - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Hoàng Văn S, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Lý Văn C, sinh năm 1960. Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

3. Đàm Văn H, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Hoàng Văn C1. Vắng mặt.

2. Hứa Văn C. Vắng mặt.

3. Hoàng Văn T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 14/6/2022, bị cáo Đàm Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 12F9 - 8143 đến bến xe khách tại thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn gửi xe mô tô tại bến xe và đi xe khách đến tỉnh Bắc Ninh, sau đó chuyển xe khách đi Hải Dương. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Đàm Văn T đến bến xe khách tỉnh Hải Dương và gặp một người đàn ông lái xe ôm không quen biết, bị cáo Đàm Văn T đưa 2.000.000đ (hai triệu đồng) nhờ người lái xe ôm đi mua ma túy giúp. Người lái xe ôm đồng ý chở Đàm Văn T đến một đường ngõ (không xác định được địa chỉ), Đàm Văn T chờ ở ngoài, người lái xe ôm đi vào trong ngõ mua ma túy. Khoảng 10 phút sau người lái xe ôm quay lại đưa gói ma túy dạng cục trong túi nilon màu đen cho Đàm Văn T rồi cùng nhau quay lại bến xe Hải Dương. Khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo Đàm Văn T đón xe khách về đến Bắc Ninh thuê nhà nghỉ ngủ lại. Khoảng 06 giờ ngày 15/6/2022, Đàm Văn T đi xe khách về Na Rì, Bắc Kạn và điều khiển xe mô tô về đến nhà khoảng 10 giờ cùng ngày thấy không ai ở nhà, bị cáo Đàm Văn T lấy gói ma túy ra chia thành 30 (ba mươi) gói nhỏ, rồi cho vào vỏ bao thuốc lá, mục đích vừa sử dụng vừa bán. Tây mang một gói ra sử dụng và gọi điện thoại thông báo cho Hoàng Văn S nói là có ma túy bán.

Khoảng 11 giờ ngày 15/6/2022, Hoàng Văn S gọi điện thoại hỏi bị cáo Đàm Văn T mua ma túy và hẹn gặp nhau tại dốc Kéo Liềng thuộc thôn Pác Khiếc, xã H, huyện B. Khi bị cáo Đàm Văn T mang ma túy đến bán cho Hoàng Văn S có

Hoàng Văn C1 đi cùng. Do không có tiền nên Hoàng Văn S lấy chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J7 cầm cổ với Đàm Văn T lấy 03 (ba) gói ma túy giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), sau đó Hoàng Văn S chia một gói ma túy cho Hoàng Văn C1 cùng sử dụng tại đó.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Lý Hoàng T gọi điện thoại cho bị cáo Đàm Văn T hỏi mua ma túy và hẹn bị cáo Lý Hoàng T ở thôn Pác Khiếc, xã H, huyện B. Khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo Lý Hoàng T điều khiển xe mô tô chở theo Hứa Văn C đến gặp Đàm Văn T tại dốc Cốc Lùng, thôn P, xã H. Gặp Tây, bị cáo Lý Hoàng T đưa cho Đàm Văn T 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) mua 02 (hai) gói ma túy, còn Hứa Văn C đưa cho Đàm Văn T 100.000đ (một trăm nghìn đồng) mua 01 (một) gói ma túy. Lý Hoàng T và Hoàng Văn Chiêu lấy ma túy ra và mời Đàm Văn T sử dụng cùng. Sau đó, Đàm Văn T không đi về nhà mà mang theo 23 (hai mươi ba) gói ma túy còn lại để trong vỏ bao thuốc lá màu vàng đi về ngủ tại nhà Lý Hoàng T, còn Hứa Văn C đi về nhà.

Sáng ngày 16/6/2022, Hoàng Văn T điện thoại cho Tây hỏi mua ma túy. Do không có xe để đi bán ma túy, Đàm Văn T đã nhờ Lý Hoàng T lấy xe mô tô chở đến thôn P, xã H bán ma túy thì Thành đồng ý. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Lý Hoàng T điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát: 98B3-008.61 chở bị cáo Đàm Văn T đến xã H. Trên đường đi, Đàm Văn T cầm bao thuốc lá chứa 23 gói ma túy trên tay trái, đến đoạn đường đôi thuộc địa phận thôn B, xã H, huyện B Đàm Văn T bảo Lý Hoàng T dừng xe để vào quán tạp hóa mua nước uống, Đàm Văn Tây bỏ bao thuốc lá chứa ma túy vào giỏ xe bên trái phía trước, Lý Hoàng T nhìn thấy và biết đó là ma túy. Tiếp đó Lý Hoàng T điều khiển xe mô tô chở Đàm Văn T đi đến địa phận thôn Pác Khiếc, xã H, huyện B thì bị Tổ công tác Công an huyện B và Công an xã H kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ xe mô tô, tang vật nghi là ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo và số tiền 200.000 đồng.

Ngày 17/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra quyết định trưng cầu giám định giám định tang vật nghi là ma túy. Tại Kết luận giám định số 211/KL-KTHS ngày 18/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *“Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,571gam (đã trừ bì)”*.

Ngày 21/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và lệnh tạm giam đối với Đàm Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Lý Hoàng T về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngày 09/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn ra quyết định chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B để điều tra theo thẩm quyền.

Các đối tượng Hoàng Văn S, Hứa Văn C và Hoàng Văn C1 là người mua ma túy của Đàm Văn T về sử dụng. Ngày 24/6/2022, Phòng Cảnh sát phòng chống tội

phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn S, Hứa Văn C bằng hình thức cảnh cáo, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26/9/2022, Công an huyện B quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn C1 bằng hình thức cảnh cáo. Hoàng Văn T là người gọi điện hỏi mua ma túy của Đàm Văn T về sử dụng nhưng chưa mua được. Do vậy, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Hoàng Văn T.

Đối với người lái xe ôm chở Đàm Văn T đi mua ma túy, bị cáo Đàm Văn T không biết tên tuổi địa chỉ người lái xe ôm và địa điểm mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện B không đủ căn cứ để xác minh làm rõ trong vụ án này.

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát 12F9 - 8143 Đàm Văn T điều khiển đi mua và bán ma túy là của ông Đàm Văn H, sinh năm 1968 là bố đẻ của Đàm Văn T. Quá trình sử dụng chiếc xe bị cáo Đàm Văn T không xin phép và ông Đàm Văn H không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Do vậy, Cơ quan điều tra không tạm giữ chiếc xe và xem xét trách nhiệm của ông Đàm Văn H.

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát: 98B3-008.61, ngày 16/6/2022 Lý Hoàng T sử dụng để chở Đàm Văn T đi bán ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của ông Lý Văn C, sinh năm 1960 là bố đẻ của Lý Hoàng T. Ông Lý Văn C đưa tiền cho bị cáo Lý Hoàng T để mua chiếc xe với Nông Văn M, sinh năm 1996, trú tại thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang, tuy nhiên không làm hợp đồng mua bán, hiện đăng ký xe vẫn mang tên Nông Văn Mạnh.

Tại Bản cáo trạng số 18/CT-VKSBG ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đàm Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Lý Hoàng T về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đàm Văn T và Lý Hoàng T khai nhận hành vi giúp sức, mua bán trái phép chất ma túy như Cáo trạng truy tố ra trước Tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lý Văn C đề nghị trả lại chiếc xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 98B3-008.61, ông Lý Văn C đưa tiền cho Lý Văn Thành đi mua xe. Xe đó là của ông Lý Văn C. Ngày 16/6/2022, Lý Văn Thành tự tiện mang xe đi chở Đàm Văn T mua bán ma túy, không nói gì cho ông biết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đàm Văn T và Lý Hoàng T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

* Về căn cứ pháp luật và hình phạt:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đàm Văn

T từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/6/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Hoàng T từ 02 năm đến 03 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về vật chứng: Đề nghị căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyen tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì niêm phong có chữ Tang vật quả tang bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,477 gam chất ma túy Heroinne (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói cũ gồm 01 (một) túi nilon và 23 (hai mươi ba) vỏ gói giấy.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 màu xám, màn hình cảm ứng bị vỡ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, số seri: F2LVJ3ESHFM4; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu tím than có ốp nhựa silicon trong suốt bị ố vàng.

Truy thu số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Đàm Văn T là tiền bán ma túy cho Hứa Văn C.

Trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng – xanh, biển kiểm soát: 98B3-008.61, Số khung: 0610HY486696; số máy: G3D4E508600, không có gương chiếu hậu cho ông Lý Văn C là chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Đàm Văn T và Lý Hoàng T mỗi người phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến phát biểu tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Đàm Văn T về hành vi và tội danh như bị cáo đã thừa nhận, về vật chứng, án phí nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Đàm Văn T mức án thấp nhất là 07 (bảy) năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền vì gia đình có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo.

Ý kiến phát biểu tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Lý Hoàng T về hành vi và tội danh như bị cáo đã thừa nhận, về vật chứng, án phí nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Lý Hoàng T mức án thấp nhất là 02 (hai) năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền vì gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án ông Lý Văn C không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị lại tài sản là xe mô tô để phục vụ cuộc sống gia đình.

Các bị cáo không có ý kiến bổ sung với người bào chữa và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Văn S, ông Đàm Văn H; người làm chứng anh Hoàng Văn C1, anh Hứa Văn C và anh Hoàng Văn T được Tòa án nhân dân huyện B triệu tập hợp lệ đến phiên tòa. Xét thấy các bị cáo yêu cầu xử vắng mặt; mặt khác trong hồ sơ Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai những người này, các bị cáo cũng đã thừa nhận hành vi phạm tội. Việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; do đó căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa các bị cáo Đàm Văn Tây và Lý Hoàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và cũng phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Ngày 14/6/2022, bị cáo Đàm Văn T đến tỉnh Hải Dương mua ma túy Heroine về chia nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 15/6/2022, bị cáo Đàm Văn T bán cho Hoàng Văn S 03 tép, bán cho bị cáo Lý Hoàng T 02 tép, Hoàng Văn Chiều 01 tép, mỗi tép giá 100.000 đồng, thu lợi số tiền 600.000 đồng. Ngày 16/6/2022, bị cáo Lý Hoàng T sử dụng xe mô tô đưa bị cáo Đàm Văn T đi bán ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ 23 tép ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,571 gam. Do đó có căn cứ xác định các bị cáo Đàm Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Lý Hoàng T về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố các bị cáo hoàn toàn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo Đàm Văn T đi mua ma túy về nhằm mục đích để sử dụng và bán lại cho những người nghiện

khác khi có nhu cầu, còn bị cáo Lý Văn Thành thực hiện việc giúp sức cho bị cáo Đàm Văn T thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm và nghiêm trọng. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy, mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, sản xuất, mua bán đều vi phạm pháp luật. Hành vi của các bị cáo thực hiện là lỗi cố ý, coi thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đàm Văn T và Lý Hoàng T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo Lý Hoàng T có bố Lý Văn C được tặng kỷ niệm chương vì giai cấp nông dân Việt Nam, mẹ Triệu Thị P có giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo là những người nghiện chất ma túy, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật hình sự nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện, điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung quy định trong luật, tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Nhưng xét thấy các bị cáo là những người nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng và thu nhập ổn định theo biên bản xác minh ngày 17/8/2022 và ngày 22/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì niêm phong có chữ Tang vật quả tang bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,477 gam chất ma túy Heroinne (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói cũ gồm 01 (một) túi nilon và 23 (hai mươi ba) vỏ gói giấy.

[10] Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: Số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 màu xám, màn hình cảm ứng bị vỡ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, số seri: F2LVJ3ESHFM4; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu tím than có ốp nhựa silicon trong suốt bị ố vàng.

[11] Truy thu số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Đàm Văn T là tiền bán ma túy cho Hứa Văn C.

[12] Trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng – xanh, biển kiểm soát: 98B3-008.61, Số khung: 0610HY486696; số máy: G3D4E508600, không có gương chiếu hậu cho ông Lý Văn C là chủ sở hữu hợp pháp.

[13] Căn cứ theo Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Đàm Văn T và Lý Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt cũng như các vấn đề khác đối với các bị cáo; cũng như lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo Đàm Văn T và Lý Hoàng T là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đàm Văn T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Hoàng T.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106; điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 262; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Đàm Văn T và Lý Hoàng T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 16/6/2022.

Xử phạt bị cáo Lý Hoàng T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 16/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì niêm phong có chữ Tang vật quả tang bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,477 gam chất ma túy Heroinne

(phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói cũ gồm 01 (một) túi nilon và 23 (hai mươi ba) vỏ gói giấy.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: Số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 màu xám, màn hình cảm ứng bị vỡ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, số seri: F2LVJ3ESHFM4; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu tím than có ốp nhựa silicon trong suốt bị ố vàng.

Truy thu số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Đàm Văn T là tiền bán ma túy cho Hứa Văn C.

Trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng – xanh, biển kiểm soát: 98B3-008.61, Số khung: 0610HY486696; số máy: G3D4E508600, không có gương chiếu hậu cho ông Lý Văn C là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí:

Buộc các bị cáo Đàm Văn T và Lý Hoàng T mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đàm Văn H, ông Lý Văn C báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Văn S báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Dương Thị Hiệt